

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 15-6-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa và ông Nguyễn Văn Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Danh V, sinh ngày 11 tháng 6 năm 1971, tại xóm 6, xã M, huyện V, Thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Xóm 6, xã M, huyện V, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh B (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Đỗ Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 02/02/2018 được tại ngoại và bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại ngoại ở địa phương đến nay, "có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Kim L – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Nguyễn Danh V, sinh năm: 1971, trú tại: Xóm 6, xã M, huyện V, Thành phố Hà Nội có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại giỏ phía trước xe mô tô nhãn hiệu SUFAT có Biển kiểm soát: 33N8-5585 của V đang điều khiển một vỏ bao thuốc lá “Thăng Long” bên trong có một gói nhỏ bọc nilon màu đen bên trong gói nhỏ này chứa chất bột màu trắng, V khai nhận đó là gói ma túy heroin của V vừa mua được với giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước V đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0169.333.6871.

- Tạm giữ của Nguyễn Danh V một chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUFAT (đã cũ) Biển kiểm soát: 33N8-5585.

Quá trình điều tra V khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 25 tháng 01 năm 2018, V đang ở nhà thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy nên đã một mình điều khiển xe máy Biển kiểm soát: 33N8-5585 đi đến nhà một người đàn ông tên là G khoảng hơn 50 tuổi ở thôn Đ, xã A, huyện T với mục đích mua ma túy heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đến nhà G thì V thấy G đang ở nhà một mình, tại đây V nói với G “*Để cho em cái hai trăm*”, G hiểu ý V muốn mua của G một gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng nên G nhận lời đồng ý bán cho V và cầm số tiền 200.000 đồng V đưa gồm hai tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng rồi nói với V: “*Bây giờ anh không có sẵn trong nhà, tí nữa anh đi lấy về thì anh sẽ đưa cho*” và V đồng ý. Sau đó, G cho V một ít ma túy heroine và V đã sử dụng ma túy heroine tại nhà G bằng hình thức trích, sử dụng xong V đi về và nói với G “*Khi nào lấy về đến nơi thì điện cho em nhé*”. V đi xe mô tô về nhà và

đội đến khoảng gần 17 giờ cùng ngày V lấy điện thoại ra xem thì thấy G đã gọi nhờ cho V nhiều cuộc, V gọi lại cho G thì G nói: “*Có ma túy rồi, sang luôn đi*” nên V điều khiển xe máy đi đến nhà G, khi đến nơi, G đưa cho V 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có gói ma túy heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu đen và để ở giỏ xe mô tô phía trước xe của V. Sau khi mua được ma túy của G thì V điều khiển xe mô tô đi về đến đoạn đường gần ngã tư đập tràn thuộc thôn Đ, xã A thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường kiểm tra, tạm giữ cùng tang vật chứng.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định trọng lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1. Tại kết luận giám định số 140/KLGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận:

Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2535 (Không phải hai năm ba năm gam, không kể bao bì). Khối lượng Heroine có trong 0,2535 gam mẫu là 0,1966 gam (Không phải một chín sáu sáu gam).

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho Cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,1452 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại bản Cáo trạng số 31/KSĐT-TA ngày 08 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Nguyễn Danh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo V; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự xử phạt bị cáo V từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo: Việc truy tố, xét xử đối với bị cáo V là đúng người, đúng tội, tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bản thân bị cáo bị bệnh viêm phổi, HIV đang phải điều trị, ngoài ra bị cáo đang phải nuôi mẹ già do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V và người bào chữa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Danh V đang tàng trữ trái phép 0,1966 gam (Không phải một chín sáu sáu gam) ma túy heroine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép

chất ma túy thì bị Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang ngày 25 tháng 01 năm 2018 cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Nguyễn Danh V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội lần đầu, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bản thân bị cáo bị bệnh viêm phổi, HIV đang phải điều trị, ngoài ra bị cáo đang phải nuôi mẹ già do đó khi quyết định Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên như phân tích ở trên hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật vì vậy cần xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù tại Trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo V là đối tượng không có nghề nghiệp và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với đối tượng tên G ở xã A, huyện T, Vĩnh Phúc mà V khai nhận mua ma túy của G với giá 200.000 đồng. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành triệu tập G đến trụ sở Công an huyện Vĩnh Tường để làm việc về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng do G thường xuyên vắng mặt, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[8] Đối với vật chứng của vụ án: Số ma túy, bao gói cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô SUFAT Biển kiểm soát: 33N8 – 5585, đăng ký xe và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của V sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo V là cá nhân thuộc hộ cận nghèo do vậy bị cáo được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 02/02/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật A1 = 0,1452 và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn lại.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 xe mô tô SUFAT Biển kiểm soát: 33N8 -5585 cùng đăng ký xe mô tô và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia

1280 màu đen đã cũ số imei 355194/05/046182/3 sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 22 tháng 5 năm 2018.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Danh V.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án đề yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- CQĐT - CA huyện T;
- CQCSTHAHS - CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Xuân Trọng